

Khoái Châu, ngày 28 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2018/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

*Bị đơn: Anh Đào Ngọc Q (Đào Văn Q), sinh năm 1982;

Đều ĐKKHKT: Đội x, thôn y, xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

*/Cháu Đào Ngọc T sinh ngày 30/01/2005;

Người giám hộ cho cháu T là anh Đào Ngọc Q (Đào Văn Q) là bố đẻ của cháu T.

*/Cháu Đào Phương A sinh ngày 14/9/2007;

Người giám hộ cho cháu A là chị Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của cháu A.

Đều ĐKKHKT: Đội 1, thôn 1, xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 và anh Đào Ngọc Q, sinh năm 1982 ; Điều ĐKKHKT: Đội 1 , thôn 1 , xã H, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H, và anh Đào Ngọc Q đều nhất trí thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Ngọc Q có 02 con chung tên là cháu Đào Ngọc T sinh ngày 30/01/2005 và cháu Đào Phương A sinh ngày 14/9/2007. Khi ly hôn anh Q và chị H thống nhất giao cháu Đào Ngọc T cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T trưởng thành; giao cháu Đào Phương A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết về vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Q và chị H tạo điều kiện thuận lợi cho nhau đ- ọc quyền thăm nom các con chung (cháu A, T) theo quy định của pháp luật.

* *Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp của vợ chồng với hai bên gia đình:* Không đề nghị Tòa án đặt ra giải quyết.

* *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Ngọc Q thống nhất để chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dự phí mà chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0002385, ngày 16/7/2018 nên trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhân :

- TAND tỉnh HY;
- Đ- ơng sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện KC;
- L- u HS.